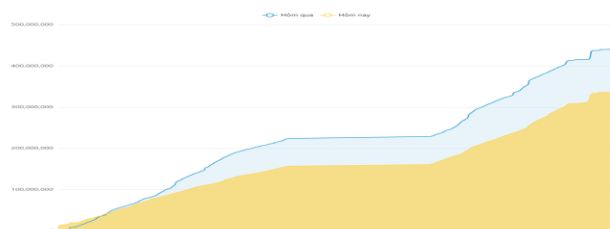


## THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
<b>Giá đóng cửa</b>	1.230,48	219,49
<b>Thay đổi</b>	-15,29	-2,45
<b>Thay đổi %</b>	-1,23%	-1,10%
<b>KLGD (Triệu CP)</b>	468,4	49,9
<b>GTGD (Tỷ)</b>	11.209	787
<b>Độ rộng thị trường</b>		
CP tăng giá	78	72
CP giảm giá	338	110
CP tham chiếu	40	57
<b>P/E</b>	13,04	16,55
<b>P/B</b>	1,66	1,47

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.293,2	-17,57		
VN30F1M	1.357,0	+1,5	-63,77	54.573



Nguồn: Fireant

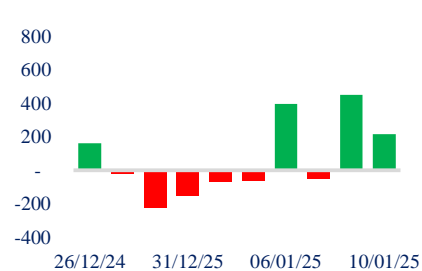
## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên giảm 15,29 điểm (-1,23%) xuống 1.230,48 điểm. Độ rộng của thị trường nghiêng về bên bán với 338 mã giảm và 78 mã tăng. Thị trường bắt đầu phiên giao dịch mới với trạng thái thận trọng biến động hẹp trong phiên sáng. Tuy nhiên, áp lực bán gia tăng trong phiên chiều khiến đà giảm mở rộng.

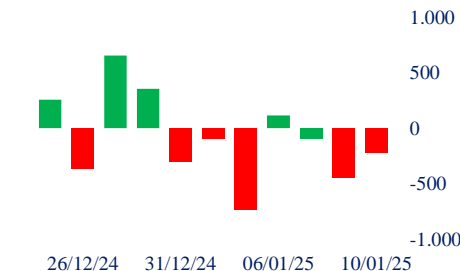
- Ngành ngân hàng trong đó dẫn đầu là các mã như TCB, STB, HDB đã chính thức giảm mạnh, mất vùng hỗ trợ gần nhất. Áp lực bán lan ra toàn thị trường khiến hầu hết các nhóm ngành đều giảm điểm như chứng khoán, bất động sản, thép,... kể cả nhóm được coi là khỏe nhất trong nhịp này như công nghệ - viễn thông cũng không nằm ngoài xu hướng giảm này.

- Khối ngoại bán ròng với giá trị 220 tỷ, tập trung chủ yếu vào các cổ phiếu STB, CTG, SSI,... Có thể thấy, giá thị bán của khối ngoại không quá lớn nhưng vẫn có phần tác động khiến dòng tiền nhà đầu tư cá nhân bán ròng

## Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



## Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index kết phiên tạo thành một cây nến giảm biên độ lớn, kết phiên ở giá thấp nhất. Cùng với đó, thanh khoản mở rộng trở lại vượt mức trung bình 05 phiên thể hiện sự áp đảo của bên bán. Biên độ giảm cùng thanh khoản mở rộng là tín hiệu cho sự tiếp diễn của nhịp điều chỉnh.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Kịch bản 1 (50%): VN-Index hồi phục kỹ thuật lên vùng kháng cự gần nhất 1.240 điểm

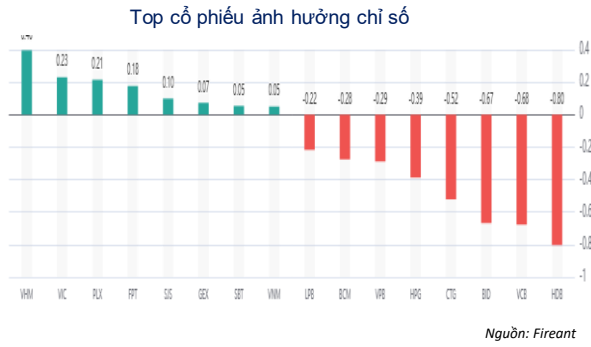
Kịch bản 2 (50%): VN-Index tiếp tục giảm mạnh về vùng 1.200 điểm

## Danh mục khuyến nghị mới

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
1	HSG	17,15	18,5	18/12/2024	21	17,7	Mua
2	ACV	121,5	124,3	23/12/2024	135	118	Mua

### Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-1,85%	-3,89%
Hóa chất	-2,11%	-7,88%
Tài nguyên Cơ bản	-1,71%	-5,19%
Xây dựng và Vật liệu	-0,77%	3,38%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0,62%	-0,85%
Ô tô và phụ tùng	-0,73%	-0,59%
Thực phẩm và đồ uống	-1,26%	-3,44%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1,54%	-2,74%
Y tế	-0,10%	2,29%
Bán lẻ	-0,48%	-4,45%
Truyền thông	-6,06%	9,60%
Du lịch và Giải trí	-1,69%	-0,21%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0,35%	-2,25%
Ngân hàng	-1,23%	-0,15%
Bảo hiểm	0,77%	-4,80%
Bất động sản	-1,28%	-2,60%
Dịch vụ tài chính	-2,21%	-6,71%
Công nghệ Thông tin	-1,10%	1,03%



### Top NN mua ròng HSX

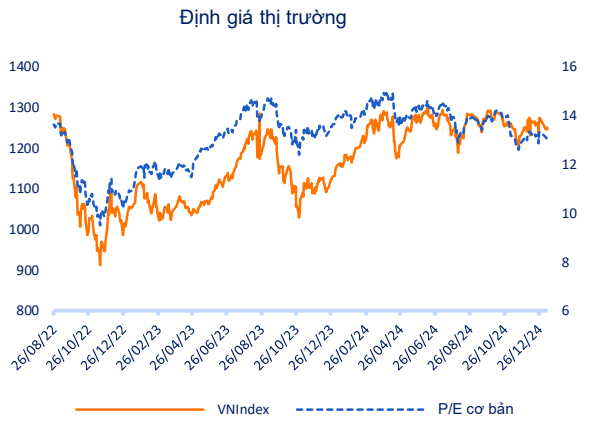
Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HDB	21,6	-0,75 / -3,36%	16.354.300
FPT	147,3	-1,50 / -1,01%	2.737.703
VGC	47,6	-0,10 / -0,21%	1.708.700
SAB	53,6	0,00 / 0,00%	605.600
MWG	57,5	-0,20 / -0,35%	6.234.100

### Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
STB	35,2	-1,20 / -3,30%	16.660.200
SSI	23,7	-0,70 / -2,87%	21.372.701
HPG	25,55	-0,45 / -1,73%	14.273.636
HCM	27,2	-0,80 / -2,86%	11.191.300
CTG	37,5	0,10 / 0,27%	7.501.000

### Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
HAP	Vũ Dương Hiền	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	09/01/2025	Mua	10.465.410
TDP	Nguyễn Thị Hằng	Em của Nguyễn Đức Cường	09/01/2025	Mua	21.100
NLG	Chad Ryan Ovel	Thành viên Hội đồng Quản trị	09/01/2025	Mua	50.000
NLG	Nguyễn Thanh Hương	---	09/01/2025	Mua	100.000
TDP	Nguyễn Đức Thịnh	Em của Nguyễn Đức Cường	09/01/2025	Mua	31.600



## TIN TỨC

**Trong nước**  
[Ngành gỗ vượt khó ổn định sản xuất](#)  
[TP HCM ưu tiên phát triển nhà ở giá rẻ](#)  
[Ngành gỗ vượt khó ổn định sản xuất](#)

**Doanh nghiệp**  
[SEB: Điện miền Trung tiếp tục chi cổ tức lần 4 với tỷ lệ 10%](#)  
[NAB: Nam A Bank chi 1.500 tỷ đồng mua lại trái phiếu trước h](#)  
[KBC: Kinh Bắc triệu tập đại hội cổ đông bất thường](#)

**Thế giới**  
[Ukraina nói về khả năng cắt nôt dòng dầu của Nga](#)  
[Thị trường M&A của ASEAN năm 2025 hứa hẹn khởi sắc hơn](#)  
[Kinh tế EU đang... 'mắc kẹt'](#)

**Hàng hóa**  
[Giá vàng đạt đỉnh cao nhất kể từ đầu năm](#)  
[Giá xăng dầu hôm nay \(13-1\): Nhích nhẹ](#)  
[Bitcoin "điều đứng" khi không duy trì được trên ngưỡng 100.000!](#)

### Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	VIX	21.384.700 -3,77%
2	SSI	21.372.701 -2,87%
3	SHB	17.415.807 -0,98%
4	STB	16.660.200 -3,30%
5	HDB	16.354.300 -3,36%
6	HPG	14.273.636 -1,73%
7	NAB	11.658.600 -3,52%
8	HCM	11.191.300 -2,86%
9	MBB	10.415.525 -1,63%
10	VND	10.344.300 -2,97%

### Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

### Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25168 0,02%	USD 23.400	25.450
EUR/VND	25464 -0,15%	EUR 23.820	26.327
GBP/VND	30407 -0,47%	GBP 28.451	31.445
USD/VND	155,00 0,65%	JPY 146	162
AUD/VND	27134 -0,13%	CHF 25.361	28.030



# ÁP LỰC BÁN XUẤT HIỆN MẠNH VÀO CUỐI PHIÊN

Bản tin ngày 13/01/2025

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MWG	57,5	60,3	05/12/2024	70	56	-4,6%	Nắm giữ
2	HSG	17,15	18,5	18/12/2024	21	17,7	-7,3%	Mua
3	ACV	121,5	124,3	23/12/2024	135	118	-2,3%	Mua

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	65	70	27/02/2024	83,8	69	-7,1%	Nắm giữ
2	FMC	45,05	48,3	27/02/2024	53,7	45	-6,7%	Nắm giữ
3	HPG	22,55	26,5	08/10/2024	34	25	-14,9%	Mua mới
4	TCB	23,4	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	7,1%	Nắm giữ
5	TCM	44,9	45	12/09/2024	55	42	-0,2%	Nắm giữ
6	PNJ	93,8	98,6	17/09/2024	117,6	92	-4,9%	Nắm giữ
7	CTG	37,5	35	19/09/2024	40	33	7,1%	Nắm giữ
8	KDH	34	33	18/10/2024	38,5	31	3,0%	Nắm giữ

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DXG	16,2	16,7	02/10/2024	19,5	15,9	-3,0%	Bán
2	MWG	65,2	68,5	25/09/2024	80	65,0	-4,8%	Cắt lỗ
3	MBS	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ
4	VPB	19,7	18,5	08/11/2024	20	17	6,5%	Chốt lời
5	VTP	119	81,8	20/11/2024	93	73,0	45,5%	Chốt lời

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời
6	HPG	25,45	25,3	06/02/2024	32	26,5	0,6%	Bán
7	PVD	26,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	-10,3%	Cắt lỗ
8	REE	65	69,9	10/09/2024	79	65,5	-7,0%	Cắt lỗ
9	HAH	39,6	42	10/09/2024	48	40	-5,7%	Cắt lỗ
10	PNJ	99	108	10/09/2024	127	101	-8,3%	Cắt lỗ
11	VGT	14	15,3	10/09/2024	17,5	14,4	-8,5%	Cắt lỗ
12	IDC	58,5	61,8	27/09/2024	66	58,5	-5,3%	Cắt lỗ
13	DPR	37,3	40	18/11/2024	48	38	-6,8%	Cắt lỗ
14	NLG	37	41,5	18/11/2024	47,3	39,6	-10,8%	Cắt lỗ

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:huyen.nguyen@vfs.com.vn">huyen.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:quan.nguyen@vfs.com.vn">quan.nguyen@vfs.com.vn</a>
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>